TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST- HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 22 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về "mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2025/TLST - HNGĐ ngày 11/4/2025, về việc "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con"

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Trần Ngọc D, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Ngọc D thỏa thuận giao con Trần Ngọc Bảo

H, sinh ngày 01/5/2012 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Trần Ngọc D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được quyền cản trở

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận anh Trần Ngọc D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Ngọc D mỗi người nộp 75.000 đồng tiền án phí để nộp vào ngân sách nhà nước. Chị T thỏa thuận nộp thay tiền án phí cho anh D nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003544 ngày 11 tháng 4 năm 2025. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà